

MỘT SỐ YÊU CẦU ĐỐI VỚI VIỆC NGHIÊN CỨU, VẬN DỤNG, PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA ĐẢNG

NGUYỄN THỊ THANH BÌNH (*)

Tóm tắt: Nghiên cứu, vận dụng, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh trong công tác kiểm tra, giám sát của Đảng là nhiệm vụ quan trọng nhằm góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, tăng cường xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Bài viết phân tích những yêu cầu đối với việc nghiên cứu, vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh trong công tác kiểm tra, giám sát của Đảng hiện nay.

Từ khóa: Kiểm tra; giám sát; nghiên cứu; phát triển; tư tưởng Hồ Chí Minh; vận dụng.

Abstract: Studying, applying and developing Ho Chi Minh thought on the Party's inspection and supervision operation is an important task to contribute to protecting the Party's ideological foundation, strengthening the Party, and building a clean and strong political system. This paper analyzes the requirements on studying, applying and developing Ho Chi Minh thought on the Party's inspection and supervision operation.

Keywords: Inspection; supervision; study; development; Ho Chi Minh thought; application.

Ngày nhận bài: 06/8/2024

Ngày biên tập: 05/9/2024

Ngày duyệt đăng: 23/12/2024

Trong công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị hiện nay, Đảng ta định hướng tiếp tục thực hiện “4 kiên định” gồm: “Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”⁽¹⁾. Việc nghiên cứu, vận dụng, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh trong công tác kiểm tra, giám sát của Đảng là nhiệm vụ quan trọng, đòi hỏi các tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên phải có nhận thức đúng đắn, có năng lực thực hiện nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác kiểm tra, giám sát gắn với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, tăng cường xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

(*) TS; Viện Xây dựng Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

1. Trách nhiệm nghiên cứu, vận dụng, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên

Nghiên cứu, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát nhằm hiểu rõ để có lập trường kiên định, quan điểm vững vàng, phương pháp linh hoạt trong việc vận dụng vào giải quyết những vấn đề đang đặt ra phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Việc nghiên cứu phải xuất phát từ yêu cầu của nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng, gắn với tổng kết thực tiễn để phát hiện những vấn đề mới phát sinh, những bất cập trong công tác kiểm tra, giám sát, rút ra những bài học kinh nghiệm mới. Đồng thời đề cao trách nhiệm của các cấp ủy đảng trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác nghiên cứu, vận dụng, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát; phát huy tính gương mẫu của người đứng đầu, thành viên cấp ủy, tập thể lãnh đạo trong học tập, nghiên cứu, làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát.

Phát huy vai trò của ủy ban kiểm tra các cấp, cơ quan ủy ban kiểm tra và các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy trong nghiên cứu, tham mưu với cấp ủy đẩy mạnh nghiên cứu, vận dụng, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát gắn với hoàn thiện hệ thống tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát.

Để vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát trong thực tiễn, các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên cần phải nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò, mục đích, nội dung, phương pháp kiểm tra, giám sát. Cụ thể là:

Một là, về vị trí, vai trò của kiểm tra, giám sát. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, khi mục đích, nhiệm vụ chính trị đã được xác định, nghị quyết đã được thông qua thì nhiệm vụ tổ chức thực hiện phải đặt lên hàng đầu: “Chính sách đúng là nguồn gốc của thắng lợi. Song từ nguồn gốc đi đến thắng lợi thực sự, còn phải tổ chức, phải đấu tranh. Khi đã có chính sách đúng thì sự thành công hoặc thất bại của chính sách đó là do nơi cách tổ chức công việc, nơi lựa chọn cán bộ, và do nơi kiểm tra. Nếu ba điều ấy sơ sài thì chính sách đúng mấy cũng vô ích”⁽²⁾. Người chỉ rõ: “Đảng cần phải biết những ưu điểm và khuyết điểm của mình để dạy dỗ đảng viên, dạy dỗ quần chúng”⁽³⁾, phải kiểm tra đôn đốc để phát hiện, phổ biến những kinh nghiệm tốt và kịp thời uốn nắn khuyết điểm.

Hai là, về mục đích, ý nghĩa và nội dung của công tác kiểm tra, giám sát. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ mục đích của công tác kiểm tra, giám sát là giúp cho các cấp ủy đảng nắm chắc được tình hình lãnh đạo; chất lượng của các chỉ thị, nghị quyết và việc thực hiện ra sao, có gì đúng đắn, có gì sai lệch. Nếu không xác định rõ chủ trương, đường lối thì những nghị quyết và chỉ thị đó không chỉ là lời nói suông mà còn hại đến lòng tin của Nhân dân đối với Đảng. Người khẳng định: “Công việc của Đảng và Nhà nước ngày càng nhiều. Muốn hoàn thành tốt mọi việc, thì toàn thể đảng viên và cán bộ phải chấp hành nghiêm chỉnh đường lối và chính sách của Đảng. Và muốn như vậy, thì các cấp ủy đảng phải tăng cường công tác kiểm tra. Vì kiểm tra có tác



Ngày 26/3/2024 Viện Xây dựng Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh phối hợp với Trường Chính trị Tô Hiệu tổ chức Tọa đàm khoa học: “Nghiên cứu, vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng thời kỳ đổi mới - Nhìn từ thực tiễn thành phố Hải Phòng”. Nguồn CTTĐT Trường Chính trị Tô Hiệu, TP Hải Phòng

dụng thúc đẩy và giáo dục đảng viên và cán bộ làm tròn nhiệm vụ đối với Đảng, đối với Nhà nước, làm gương mẫu tốt cho nhân dân. Do đó mà góp phần vào việc củng cố Đảng về tư tưởng, về tổ chức”⁽⁴⁾.

Kiểm tra, giám sát giúp các cấp ủy đảng nắm chắc việc chấp hành nhiệm vụ và đánh giá được năng lực của cán bộ, đảng viên: “Có kiểm tra mới huy động được tinh thần tích cực và lực lượng to tát của nhân dân, mới biết rõ năng lực và khuyết điểm của cán bộ, mới sửa chữa và giúp đỡ kịp thời”⁽⁵⁾, “Kiểm soát khéo, bao nhiêu khuyết điểm lòi ra hết,... kiểm tra khéo, về sau khuyết điểm nhất định bớt đi”⁽⁶⁾, “Nếu tổ chức sự kiểm tra được chu đáo thì công việc của chúng ta nhất định tiến bộ gấp mười, gấp trăm”⁽⁷⁾.

Về nội dung kiểm tra, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến kiểm tra, giám sát việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết của Đảng và việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cán bộ, đảng viên trên tất cả các lĩnh vực, cũng như việc thi hành chính sách, pháp luật của Nhà nước; đồng thời phải thực hiện tốt việc kiểm tra, giám sát công tác tổ chức và cán bộ.

Ba là, về phương pháp, hình thức tổ chức kiểm tra, giám sát. Chủ tịch Hồ Chí Minh coi kiểm tra, giám sát như một phương tiện,

một liều thuốc đặc hiệu chống lại căn bệnh “Nghị quyết một đằng, thi hành một nẻo” và bệnh tham nhũng, quan liêu, giấy tờ... Song, muốn đạt hiệu quả cao thì phải “khéo kiểm tra”, nghĩa là phải trên cơ sở khoa học, có phương pháp và hình thức kiểm tra, giám sát linh hoạt, đa dạng. Kiểm tra, giám sát phải có hệ thống, nghĩa là khi đã có nghị quyết thì phải đốc thúc thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện; khi kiểm tra, giám sát không chỉ căn cứ vào giấy tờ, báo cáo, ngồi trong phòng chờ người ta báo cáo mà phải đi đến tận nơi, xem tại chỗ; kiểm tra phải dùng cách thức tự phê bình và phê bình để làm rõ mọi khuyết điểm và tìm cách sửa chữa những khuyết điểm ấy.

Kiểm tra phải được thực hiện nghiêm túc, có kế hoạch: “... khi có nghị quyết thì phải lập tức đôn đốc sự thực hành nghị quyết ấy, phải biết rõ sự sinh hoạt và cách làm việc cán bộ và nhân dân địa phương ấy. Có như thế mới kịp thời thấy rõ những khuyết điểm và những khó khăn, để sửa đổi các khuyết điểm và tìm cách giúp đỡ để vượt qua mọi sự khó khăn”⁽⁸⁾. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh cần kết hợp linh hoạt các phương pháp và hình thức kiểm tra, giám sát: kiểm tra, giám sát từ dưới lên, từ trên xuống; giám sát thường xuyên, liên tục; kiểm tra thường xuyên, bất thường, định kỳ; kiểm tra, giám sát trực tiếp và gián tiếp...

2. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện thể chế, cơ chế và đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát

Một là, việc xây dựng, hoàn thiện thể chế, cơ chế công tác kiểm tra, giám sát của Đảng cần đồng bộ với hệ thống chính sách, pháp luật của Nhà nước và phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, Nhân dân tham gia giám sát, đồng thời đặt trong tổng thể hoàn thiện thể chế công tác xây dựng Đảng, hoàn thiện thể chế chính trị.

Hiện nay hệ thống văn bản của Đảng và Nhà nước về công tác kiểm tra, giám sát còn thiếu đồng bộ, có nội dung chưa có quy định, hướng dẫn; có nội dung quy định, hướng dẫn thực hiện giữa các văn bản không thống nhất. Trong đó, đối với các quy định của Trung ương về công tác kiểm tra, giám

sát còn có nội dung quy định chưa cụ thể, chưa đồng bộ, cần được bổ sung, hoàn thiện. Vì vậy, cần phải hoàn thiện và đồng bộ để tránh sự chồng chéo.

Hai là, xây dựng, hoàn thiện quy chế phối hợp giữa ủy ban kiểm tra với cơ quan điều tra, thanh tra, kiểm toán, viện kiểm sát, tòa án nhân dân cùng cấp để sự phối hợp được chặt chẽ, không để chồng chéo trong tổ chức thực hiện; hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật nhằm phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm, khuyết điểm, phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực. Tiếp tục nghiên cứu tăng thẩm quyền cho ủy ban kiểm tra các cấp để bảo đảm tốt hơn tính chủ động của ủy ban kiểm tra trong kiểm tra, giám sát theo đúng Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030.

Ba là, thực hiện kiểm tra, giám sát theo phương châm giám sát phải mở rộng, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm. Chú trọng kiểm tra, giám sát ngay từ đầu, từ khâu xây dựng và ban hành các quyết sách, nhiệm vụ. Mở rộng giám sát trên tất cả các địa bàn, lĩnh vực; cán bộ, đảng viên có biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, vi phạm những điều đảng viên không được làm; nâng cao tính chủ động để kịp thời nhắc nhở, cảnh báo, phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm từ sớm, từ xa. Cấp ủy, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt, cấp ủy viên và cán bộ thuộc diện cấp ủy quản lý phải thường xuyên tự kiểm tra, kịp thời phát hiện những hạn chế, khuyết điểm để chủ động khắc phục, chấn chỉnh không để dẫn đến vi phạm. Kiểm tra, giám sát cán bộ, đảng viên không đủ năng lực, uy tín; việc miễn nhiệm, từ chức, trách nhiệm người đứng đầu khi cấp có thẩm quyền kết luận đã để xảy ra tham nhũng, tiêu cực ở cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý, phụ trách. Tăng cường sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của ủy ban kiểm tra cấp trên đối với cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp dưới về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.

Bốn là, kiện toàn cơ quan kiểm tra, giám sát chuyên trách và đội ngũ cán bộ kiểm tra đáp ứng yêu cầu tại Kết luận số 34-KL/TW của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra,

giám sát của Đảng đến năm 2030 về, “phân định rõ tổ chức bộ máy, biên chế cán bộ của cơ quan ủy ban kiểm tra các cấp; quy định cụ thể cơ cấu, số lượng ủy viên ủy ban kiểm tra kiêm nhiệm ở các cấp... Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ trong hoạt động của ngành Kiểm tra. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật từ Trung ương đến cơ sở phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, nghiên cứu, dự báo, tham mưu và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật...”⁽⁹⁾.

Xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra có phẩm chất, bản lĩnh, năng lực, uy tín đáp ứng được yêu cầu đặc thù của công tác kiểm tra, giám sát. Đặc biệt là phải nâng cao ý thức tổ chức và kỷ luật, phê bình và tự phê bình để làm gương mẫu trong việc chấp hành kỷ luật của Đảng. Phải chí công vô tư, không thiên vị, không thành kiến⁽¹⁰⁾. Cán bộ kiểm tra phải là những người gương mẫu thực hiện Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán. Đồng thời, cán bộ kiểm tra cần được đào tạo, bồi dưỡng phong phú về lý luận chính trị, về trình độ chuyên môn ở các lĩnh vực phụ trách, về nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng và công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, về pháp luật của Nhà nước, về tâm lý học...

Xuất phát từ thực tế chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra đảng được tuyển dụng từ các lĩnh vực công tác khác nhau, với các chuyên ngành đào tạo khác nhau, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Ban Tổ chức Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Trung ương cần nghiên cứu, xem xét để ban hành quy định về trình độ đội ngũ cán bộ kiểm tra chuyên trách từ cấp huyện trở lên phải đạt ít nhất trình độ cử nhân kiểm tra để đáp ứng yêu cầu chuyên môn của nghề kiểm tra.

Năm là, cần luôn kiên định quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng trong công tác kiểm tra, giám sát gắn liền với đổi mới tư duy, vận dụng và phát triển sáng tạo phù hợp với thực tiễn đất nước, địa phương, đơn vị. Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu nhằm

tiếp tục khẳng định những giá trị bền vững của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát, đề xuất những vấn đề cần bổ sung, phát triển phù hợp với thực tiễn hiện nay. Kiên trì nhưng không bảo thủ, giáo điều; bổ sung, phát triển nhưng không xa rời những lý luận nền tảng, những nguyên tắc cơ bản.

Chú trọng công tác chính trị tư tưởng, nâng cao nhận thức và trình độ lý luận, bản lĩnh chính trị cho cán bộ, đảng viên, nhất là đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp chiến lược trong công tác kiểm tra, giám sát. Mỗi cán bộ, đảng viên cần không ngừng tự học tập, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ lý luận chính trị; có ý thức khắc phục triệt để bệnh “lười” học tập lý luận chính trị để không ngừng củng cố, nâng cao kiến thức về công tác kiểm tra, giám sát, tăng “sức đề kháng”, khả năng “miễn dịch” trước những âm mưu, thủ đoạn xuyên tạc, chống phá của các thế lực thù địch. Luôn luôn tỉnh táo phòng ngừa, chủ động và kiên quyết đấu tranh phê phán mọi nhận thức lệch lạc, quan điểm sai trái và thù địch trong công tác kiểm tra, giám sát.

Sáu là, đẩy mạnh thông tin tuyên truyền về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, cụ thể là về quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát; những kết quả đạt được trong công tác kiểm tra, giám sát của Đảng; những mô hình hiệu quả, những tấm gương của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên trong công tác kiểm tra, giám sát./.

Ghi chú:

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập II, Nxb CTQG-ST, H.2021, tr.109.

(2), (3), (5), (6), (7), (8) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.325, tr.301, tr.366, tr.327, tr.638, tr.637.

(4), (10) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 14, sdd, tr.362, tr.363-364.

(9) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030*.